

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DIỄN CHÂU  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 07/2021/HNGĐ-ST*

*Ngày: 22/3/2021*

*"V/v: "Tranh chấp hôn nhân gia đình"*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN**

*Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Quang Trung.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Minh Phương.

2. Bà Nguyễn Thị Dung.

*Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quảng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh – Chức vụ; Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn châu, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 09/2020/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 09/2021/QĐ – DS ngày 25/01/2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1985.

Trú tại: khối 7, phường N Tân, thị xã CLò, tỉnh N An. Có mặt

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1986.

Địa chỉ: khối 1, thị trấn DChâu, huyện D C, N An. vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn khởi kiện ngày 04 tháng 10 năm 2020 và lời khai tại bản khai có tại hồ sơ vụ án, tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn D là vợ chồng kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện hợp pháp, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND phường N T, thị xã CLò, N An. Đăng ký kết hôn ngày 15/7/2014. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc, bình thường nhưng được một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh D không quan tâm, chăm sóc gia đình, vợ con. Anh D vi phạm các tệ nạn xã hội, sử dụng chất kích thích và bị bắt đi cai nghiện một năm. Sau khi về anh D không sửa chữa bản thân mà còn có hành vi đánh đập xúc phạm chị. Hiện còn tái phạm các tệ nạn xã hội. Hay bỏ nhà đi không

chăm lo gia đình, do mâu thuẫn như vậy nên nay chị đã về nhà ngoại sinh sống và vợ chồng sống ly thân không đi lại, quan tâm chăm sóc nhau. Vì vậy nay xét tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện DChâu giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn D.

- Về con chung: Vợ chồng có một con chung Nguyễn Mạnh T, sinh ngày 07/8/2014. Hiện cháu ở cùng chị nên nay ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung và không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

- Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn D đã được tòa án triệu tập hợp lệ và tiến hành tổng đạt các văn bản của tòa án nhưng anh không có mặt theo giấy báo của Tòa án. Tòa án đã lập biên bản về việc không thể tiến hành hòa giải được.

Phát biểu ý kiến tại phiên tòa, Kiểm sát viên đánh giá trong quá trình giải quyết vụ án, và tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng, đầy đủ quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử. Hội đồng xét xử cũng đã tuân theo đúng quy định của pháp luật trong quá trình xét xử, không có vi phạm về thủ tục.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị T, xử cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Nguyễn Văn D. Về con chung: Cần chấp nhận yêu cầu của chị T, giao con chung Nguyễn Mạnh T, sinh ngày 07/8/2014 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Văn D đến khi chị T có yêu cầu, anh D có quyền nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở. Về tài sản không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến trình bày của nguyên đơn ý kiến trình bày của kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Văn D đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, nên tòa án không thể tiến hành hòa giải được. Tòa án đã xác minh và tổng đạt các văn bản cho anh thông qua mẹ anh là bà Nguyễn Thị L. Vì vậy, áp dụng khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn D.

[3] Về tình trạng hôn nhân: Xét cuộc hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn D là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại

UBND phường N T, thị xã CL. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh D không quan tâm chăm sóc gia đình, vợ con. Anh D vi phạm các tệ nạn xã hội, sử dụng các chất kích thích cấm nên ảnh hưởng đến gia đình. Anh T đi cai nghiện nhưng không có kết quả và vẫn tái phạm. Mâu thuẫn chị T đã trao đổi, bàn bạc nhưng không có kết quả. Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị T thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn, chị kiên quyết yêu cầu tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn D. Anh Nguyễn Văn D vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn D đã thật sự trầm trọng. Mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là có thật và vợ chồng đã ly thân, cắt đứt mọi tình cảm không còn đi lại, quan tâm đến nhau. Đời sống chung chấm dứt, mục đích hôn nhân không còn. Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị T, xử cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Nguyễn Văn D theo quy định tại khoản 1 Điều 56 luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Vợ chồng có một con chung Nguyễn Mạnh T, sinh ngày 07/8/2014. Ly hôn chị Nguyễn Thị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Cháu từ trước đến nay ở cùng chị T. Anh Nguyễn Văn D hiện không có mặt tại nhà, không biết ở đâu. Anh là người nghiện các chất kích thích, vi phạm các tệ nạn xã hội. Nếu giao con cho anh sẽ ảnh hưởng đến học tập sinh hoạt của cháu. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị T. Giao con chung vợ chồng cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con chị Thạch không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Văn D.

[5] Về quan hệ tài sản chung và các quyền nghĩa vụ liên quan đến tài sản: Không yêu cầu nên hội đồng không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên;***

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ: khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 điều 56, Điều 57, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Xử:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Nguyễn Văn D.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Mạnh T, sinh ngày 07/8/2014 cho chị Nguyễn Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Văn D đến khi chị T có yêu cầu. Anh Nguyễn Văn D có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được ngăn cản quyền này.

- Về quan hệ tài sản chung và các quyền nghĩa vụ liên quan đến tài sản: Không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- *Án phí*: Áp dụng điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, pháp lệnh án phí, lệ phí tòa án buộc chị Nguyễn Thị T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào khoản tiền dự phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Châu theo biên lai số 0004292 ngày 07/10/2020. Chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn chị Nguyễn Thị T có mặt có quyền kháng cáo lên tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Nguyễn Văn D vắng mặt có quyền kháng cáo lên tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện D Châu.
- Chi cục thi hành án.
- UBND p N Tân, TX C Lò.
- Các đương sự.
- Lưu sồ sơ;
- Lưu VP/TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

***Nguyễn Quang Trung***

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Các hội thẩm nhân dân                      Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Minh Phương    Nguyễn Thị Dung    Nguyễn Quang Trung**













